

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 6 - 2021
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16A/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021, Thông báo tạm dừng mở phiên tòa số: 01/TBTD-TA ngày 10 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2021/QĐST-HNGĐ ngày 9 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Cẩm Thị T, sinh năm 1992; địa chỉ: Đội 3, N, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; hiện đang chấp hành án tại trại giam N; địa chỉ: Xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/6/2020, bản khai, lời khai của chị Cẩm Thị T; lời khai của anh Nguyễn Văn V thì nội dung vụ án như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Cẩm Thị T và anh Nguyễn Văn V lấy nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/11/2015 tại Ủy ban nhân dân xã N (nay là xã T), huyện L, tỉnh Hà Nam. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 02 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn.

Theo chị Cẩm Thị T: Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do chị và anh V đều không có việc làm, không có thu nhập để chi tiêu gia đình nên kinh tế khó

khăn, hơn nữa sau thời gian chung sống chị phát hiện Nguyễn Văn V nghiện ma túy, khi chị nói chuyện thì vợ chồng cãi nhau, anh V đập điện thoại và đánh chị. Sau đó chị bỏ về quê ở tỉnh T được một thời gian thì quay lại tiếp tục chung sống cùng anh V, anh V không thay đổi mà liên tục đánh đập chị, đến ngày 30/4/2016 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ. Cuối năm 2016 chị được biết anh V phải đi tù về tội Trộm cắp tài sản và hiện nay anh Việt đang chấp hành án tại trại giam N. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

Theo anh Nguyễn Văn V trình bày: Do vợ chồng đều không có công ăn việc làm, sống phụ thuộc gia đình nên kinh tế gặp nhiều khó khăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Bản thân anh nhiều lần phạm tội bị Toà án xử phạt và phải đi chấp hành án. Lần gần đây nhất anh bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt tổng mức án là 08 năm 06 tháng tù, hiện anh đang phải chấp hành án tại trại giam N, tỉnh Ninh Bình, nên vợ chồng không chung sống cùng nhau, chị T cũng đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở tỉnh T sinh sống. Nay chị T khởi kiện ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không còn tình cảm nên đồng ý ly hôn với chị T. Anh cũng xin vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án và xin được xét xử vắng mặt.

- *Về con chung, tài sản, công nợ và các vấn đề khác*: Chị Cẩm Thị T và anh Nguyễn Văn V đều thống nhất không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Cẩm Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm: Về tố tụng, Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Cẩm Thị T và anh Nguyễn Văn V; về con, tài sản và các vấn đề khác không có nên không xem xét. Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem tại phiên tòa; căn cứ vào ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của chị Cẩm Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Toà án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Văn V xin xét xử

vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Cẩm Thị T và anh Nguyễn Văn V là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn. Chị T và anh V đều thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng đều không có công ăn việc làm, không có thu nhập, kinh tế khó khăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi, đánh, chửi nhau; bản thân anh V còn nghiện ma túy, nhiều lần phạm tội và hiện đang phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam N. Quá trình giải quyết vụ án cả chị T và anh V đều thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn, vợ chồng chung sống nhưng không có hạnh phúc và đề nghị toà án giải quyết cho ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện của chị Cẩm Thị T và quan điểm đồng ý ly hôn của anh Nguyễn Văn V là phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 55 luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự đều thống nhất không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51, Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Cẩm Thị T và anh Nguyễn Văn V.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Cẩm Thị T phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*). Đối trừ số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2015/0003729 ngày 10/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- UBND xã Trần Hưng Đạo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Quốc Huy